

Số: 260/BC-CT

Vụ Bản, ngày 01 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý IV

Thực hiện Văn bản số 31/TTr-Vp ngày 17/7/2025 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tiêu cực; Văn bản số 881/TTr-VP ngày 28/11/2025 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực quý IV và năm 2025. Công ty TNHH một thành viên KTCT thủy lợi Vụ Bản báo cáo kết quả công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực quý IV năm 2025 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật luôn được Đảng ủy, lãnh đạo chuyên môn quan tâm và thực hiện tốt; Bám sát kế hoạch đã xây dựng, căn cứ điều kiện và đặc thù của cơ quan là cán bộ CNV-LĐ ở không tập trung nên công tác tuyên truyền, phổ biến thường được thực hiện lồng ghép thông qua các hội nghị của các chi bộ, hội nghị Đảng bộ, hội nghị giao ban cán bộ chủ chốt và hội nghị người lao động. Các đồng chí lãnh đạo đơn vị, bí thư Đảng ủy, bí thư các chi bộ trực tiếp phổ biến chủ trương chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Vì thế công tác giáo dục tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN đến được 100% CB, CNV- LĐ.

Thông qua công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đã nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; đồng thời xác định vai trò, trách nhiệm của tập thể, cá nhân, đặc biệt trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu của người đứng đầu để thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống TN-LP.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Hàng năm Đảng ủy, ban lãnh đạo Công ty xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng, kế hoạch thực hành tiết kiệm chống lãng phí và kế hoạch tuyên truyền pháp luật về PCTN cho cán bộ, viên chức và NLĐ. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh về công tác phòng PCTN, TC đến cán bộ đảng viên trong hệ

thông chính trị và người lao động của Công ty, như: Kế hoạch số 43/KH-CT ngày 18/02/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025 của đơn vị; Chương trình số 42/Ctr-CT ngày 18/02/2025 về Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; Kế hoạch số 46/KH-CT ngày 19/2/2025 V/v tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024. Triển khai và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Đơn vị thực hiện đúng quy định pháp luật và không nhận được ý kiến và kiến nghị của cán bộ, CNV-NLĐ trong đơn vị và không có kiến nghị nào đối với những quy định pháp luật.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Không

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thông qua các hội nghị của Chi bộ, Đảng bộ
- Lồng ghép nội dung trong các Hội nghị người lao động hàng năm.
- Sao, in tài liệu gửi tới tổ chuyên môn của đơn vị trực thuộc.

e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra)

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản đối với cán bộ chủ chốt trong diện phải kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Chỉ đạo cho rà soát các quy chế, quy định của đơn vị cho phù hợp với quy định hiện hành của nhà nước; thường xuyên thực hiện việc công khai báo cáo tài chính, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm.

Nhìn chung công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong Công ty đã được Đảng ủy, ban lãnh đạo chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng mục đích và yêu cầu đề ra. Đa số cán bộ, đảng viên đều nắm được những nội dung cơ bản các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đồng thời tích cực tham gia xây dựng Đảng bộ, cơ quan, đơn vị trong sạch vững mạnh.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo tốt việc thực hiện công khai dân chủ trong tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ trong hoạt động.

- Đơn vị đã thực hiện nghiêm túc các quy định về những nội dung, công việc phải công khai, nội dung công khai, thực hiện dân chủ trong hoạt động của doanh nghiệp; thực hiện nghiêm túc các quy định công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị gắn với cải cách thủ tục hành chính. Công khai quy chế về quản lý tài

chính, tài sản, quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan; quy chế hoạt động; kế hoạch hoạt động công tác năm; công tác quy hoạch, đào tạo, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công nhân viên Công ty.

- Trong kỳ báo cáo, Công ty không có trường hợp nào phải xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Việc rà soát, ban hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được Công ty thực hiện thường xuyên; thông qua hội nghị Người lao động Công ty đã tiến hành rà soát, ban hành các quy định như: Nội quy lao động, Quy chế làm việc; Quy chế chi tiêu nội bộ; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị. Công ty đã ban hành các văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ để thực hiện trong Công ty. Việc thực hiện chế độ, định mức tiêu chuẩn trong Công ty đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy chế chi tiêu nội bộ, chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước và tiết kiệm trong sử dụng ngân sách và tài sản công. Qua đó đã nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng kinh phí, tài sản của Nhà nước.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Đảng ủy đã thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện trách nhiệm của mình trong việc phòng ngừa tham nhũng chỉ đạo xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tổ chức công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; tổ chức thực hiện kê khai minh bạch tài sản, thu nhập; tiến hành kiểm tra trong các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng.

Ban lãnh đạo, Trưởng, Phó các Phòng chuyên môn Cụm trong Công ty thực hiện nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, các chuẩn mực xử sự phù hợp với pháp luật và đặc thù nghề nghiệp, bảo đảm liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; xác định rõ người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; đoàn thể phải gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí; coi đấu tranh PCTN, lãng phí là một nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục, lâu dài, đặc biệt quan trọng và lấy làm tiêu chí để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Không có

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Trong công tác cải cách hành chính đã thường xuyên nghiên cứu, giảm bớt các thủ tục hành chính nhưng không để ảnh hưởng đến công tác quản lý. Triển khai hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin; 100% các đơn vị trong Công ty đã thực hiện chuyển văn bản qua ứng dụng phần mềm, hộp thư điện tử và trên các nhóm Zalo nội bộ đơn vị. Duy trì hoạt động của trang thông tin điện tử của Công ty; Kết nối hộp thư công vụ và cập nhật phần mềm nhận văn bản khi thực hiện sáp nhập tỉnh kịp thời, đáp ứng được yêu cầu về cung cấp thông tin, chỉ đạo điều hành, quản lý của đơn vị.

Việc trả lương, thưởng cho người lao động được thực hiện qua thẻ ATM. Những khoản chi có giá trị thanh toán từ 20 triệu đồng trở lên phải thanh toán qua chuyển khoản; hạn chế sử dụng tiền mặt để giao dịch.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Căn cứ vào hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh, Công ty phân công đồng chí lãnh đạo phòng TC-HC Công ty tiến hành lập danh sách những trường hợp thuộc diện kê khai tài sản và triển khai tổ chức thực hiện việc kê khai đảm bảo đầy đủ nội dung, thời gian theo quy định và trực tiếp kiểm tra, thẩm tra bản kê khai tài sản trước khi lưu, nộp vào hồ sơ cán bộ, viên chức hàng năm theo quy định. 100% bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai được công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp. Cụ thể: Ban lãnh đạo, cán bộ chủ chốt công khai tại Hội nghị cán bộ chủ chốt của Công ty; cán bộ thuộc diện phải kê khai công khai tại các cuộc họp phòng, đơn vị. Không có trường hợp nào phải xác minh tài sản, thu nhập; không có trường hợp nào bị kết luận không trung thực trong minh bạch tài sản, thu nhập.

Thực hiện công khai minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản, sửa chữa tài sản. Công khai, minh bạch về kế hoạch và kết quả hoạt động SXKD như việc công khai báo cáo thu, chi hàng năm trước hội nghị người lao động; Thực hiện các chế độ, chính sách theo đúng quy định của pháp luật thông qua nội quy, quy chế ban hành.

Công ty đã thiết lập số điện thoại đường dây nóng và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đảm bảo tính công khai, minh bạch như:

+ Địa chỉ hộp thư điện tử: thuynongvuban@gmail.com.

+ Số điện thoại, đường dây nóng: 02283.820019

+ Trang Website: thuynongvuban.vn

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Năm qua, đơn vị không sửa đổi, bổ sung cũng như ban hành các định mức, tiêu chuẩn, chế độ mà chủ yếu bám sát các quy chế nội bộ, định mức của công ty đã ban hành để tổ chức thực hiện tại đơn vị một cách hiệu quả, đúng quy định.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Đảng ủy đã thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện trách nhiệm của mình trong việc phòng ngừa tham nhũng chỉ đạo xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tổ chức công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; tổ chức thực hiện kê khai minh bạch tài sản, thu nhập; tiến hành thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng.

Ban lãnh đạo, Trưởng, Phó các Phòng chuyên môn Cụm trong Công ty thực hiện nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, các chuẩn mực xử sự phù hợp với pháp luật và đặc thù nghề nghiệp, bảo đảm liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; xác định rõ người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; đoàn thể phải gương mẫu, đi đầu trong việc thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí; coi đấu tranh PCTN, lãng phí là một nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục, lâu dài, đặc biệt

quan trọng và lấy làm tiêu chí để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: không có

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Trong công tác cải cách hành chính đã thường xuyên nghiên cứu, giảm bớt các thủ tục hành chính nhưng không để ảnh hưởng đến công tác quản lý. Triển khai hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin; sử dụng đường truyền cáp quang và mạng nội bộ; 100% các đơn vị trong Công ty đã thực hiện chuyển văn bản qua ứng dụng phần mềm và thư điện tử của cơ quan. Kịp thời thành lập, kiện toàn trang thông tin điện tử của Công ty; thư điện tử công vụ của cơ quan đi vào hoạt động có hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu về cung cấp thông tin, chỉ đạo điều hành, quản lý của đơn vị.

Việc trả lương, thưởng cho người lao động được thực hiện qua thẻ ATM. Những khoản chi có giá trị thanh toán từ 20 triệu đồng trở lên phải thanh toán qua chuyển khoản; hạn chế sử dụng tiền mặt để giao dịch.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Hàng năm công ty đều rà soát việc kê khai tài sản, thu nhập của người thuộc diện kê khai và kê khai bổ sung đối với những trường hợp phát sinh mới để bổ sung hồ sơ theo dõi. Việc kê khai tài sản và quản lý đều được Công ty thực hiện một cách minh bạch và công khai tại các hội nghị giao ban cán bộ chủ chốt.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Do có sự chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy Đảng, lãnh đạo đơn vị nên trong thời gian qua công ty không có tình trạng tham nhũng xảy ra.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: không phát sinh

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: không phát sinh

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: không phát sinh

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): không phát sinh.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: không phát sinh

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: không phát sinh

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: không phát sinh

g) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra: không phát sinh

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Do thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng của cấp ủy đảng, lãnh đạo chuyên môn, sự tham gia giám sát của ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể mà trong thời gian qua tại đơn vị không có vi phạm tham nhũng, tiêu cực; nội bộ cơ quan đoàn kết, quan hệ lao động hài hòa, ổn định.

b) Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý: không có

c) Thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

- Xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng;
- Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ;
- Thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, chế độ trách nhiệm của người đứng đầu;
- Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: không có
- Kết quả phát hiện, xử lý các hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: không có

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

- Đối với Doanh nghiệp:
 - + Phối hợp cùng tổ chức Công đoàn tổ chức tốt Hội nghị người lao động hàng năm; Thực hiện công khai các bản kê khai tài sản thu nhập của các đối tượng phải kê khai theo quy định của luật PCTN; Công bố thông tin theo ND 81/2015/ND-CP; công khai nguồn vốn các dự án đầu tư công, kế hoạch SXKD.

+ In ấn, cung cấp cho các đơn vị trực thuộc và gửi các địa phương về các văn đề: Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực của Công ty, của ngành nông nghiệp – thủy lợi. Kế hoạch sản xuất từng đợt, từng vụ và cả năm; Kinh phí hoạt động hàng năm; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm toán; tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, chấm dứt hợp đồng làm việc của người lao động; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với viên chức, người lao động.

- Đối với các tổ chức đoàn thể trong đơn vị: Các tổ chức đoàn thể phát huy vai trò giám sát; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong công tác phòng chống tham nhũng. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác PCTN, lãng phí.

Thường xuyên tuyên truyền và có các giải pháp phù hợp, thuận lợi, an toàn để khuyến khích quần chúng phát hiện, phản ánh, tố giác các hành vi tham nhũng, lãng phí.

Phối hợp với chuyên môn xây dựng kế hoạch sản xuất, chỉ tiêu phấn đấu, xây dựng nội quy kỷ luật lao động, thoả ước lao động tập thể, xây dựng quy chế dân chủ tổ chức lấy ý kiến trước khi ban hành. Hàng năm phối hợp với Chủ tịch, Ban Giám đốc mở Hội nghị người lao động.

b) Những kết quả, đóng góp của doanh nghiệp, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

Do thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng của cấp ủy đảng, lãnh đạo chuyên môn, sự tham gia giám sát của ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể mà trong thời gian qua tại đơn vị không có vi phạm tham nhũng, tiêu cực; nội bộ cơ quan đoàn kết, quan hệ lao động hài hòa, ổn định.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) Thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng: không có

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân

Tình hình tham nhũng diễn biến hết sức phức tạp đòi hỏi mỗi cá nhân và tập thể phải thường xuyên nêu cao tinh thần đấu tranh phòng chống các biểu hiện sai trái, kể cả biểu hiện trong tư tưởng, đạo đức, lối sống

Nêu cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ Đảng viên và trách nhiệm của người đứng đầu, qua thực hiện Luật phòng chống tham nhũng nhìn chung tình hình trật tự, kỷ luật lao động ngày một nâng lên, ý thức tự giác của cán bộ Đảng viên đã và đang phát huy hiệu quả gây sự tin cậy trong quần chúng lao động.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: tình hình tham nhũng trong đơn vị không xảy ra.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Năm qua, công tác PCTN trong đơn vị vẫn tiếp tục được Đảng uỷ và Ban lãnh đạo quan tâm, đơn vị đã xác định được trách nhiệm cũng như tầm quan trọng của công tác PCTN, chủ động xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch hàng năm để thực hiện. Công tác triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN kịp thời, đảm bảo tính nhất quán và sâu rộng đến từng đơn vị để thực hiện và giám sát. Từ đó, nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên đối với công tác PCTN ngày được nâng cao; công tác phòng ngừa tham nhũng được mở rộng; công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị

Công tác phòng, chống tham nhũng được Đảng ủy và Ban Lãnh đạo Công ty được quan tâm chú trọng; việc tiếp dân, giải quyết đơn thư thường xuyên được thực hiện, không để tồn đọng; chưa phát hiện trường hợp bị Nhân dân phản ánh về tiêu cực, những nhiễu; việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực luôn được duy trì và triển khai đồng bộ tới chi bộ, chính quyền, đoàn thể trong toàn Công ty; đồng chí Bí thư Đảng ủy – Chủ tịch Công ty đã và đang thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao; nói đi đôi với làm; lãnh đạo, chỉ đạo chi bộ, chính quyền, đoàn thể hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao; đến thời điểm báo cáo, tại đơn vị không có trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục của Đảng ủy, Ban lãnh đạo Công ty và các đoàn thể ngày càng được quan tâm; qua đó nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật nói chung, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí của đảng viên, người lao động nói riêng trong việc thực thi nhiệm vụ được phân công.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng: Hoàn thành tốt nhiệm vụ về công tác phòng, chống tham nhũng.

4. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Hình thức, phương pháp tuyên truyền pháp luật về PCTN, lãng phí chưa phong phú.

- Công tác kê khai tài sản đối với một số trường hợp chuyển nơi ở, thuê, ở nhờ ... dẫn đến bản kê khai chưa đầy đủ, phải kê khai lại.

- Việc thỏa thuận cấp phép cho người dân vẫn còn vướng do việc phân cấp chưa hợp lý nhất là những kênh có khẩu độ nhỏ khi nhân dân có nhu cầu muốn làm qua kênh. Theo quy định khó thực hiện và tốn kém cho các hộ dân, dẫn đến khó khăn cho nhân dân, mặt khác lại nghĩ cán bộ, đảng viên của công ty gây khó khăn, phát sinh tiêu cực.

- Công tác luân chuyển cán bộ thực sự không phù hợp đối với Công ty vì là doanh nghiệp đặc thù, có nhiệm vụ chính là tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất nên rất cần cán bộ, đảng viên thông thuộc địa bàn, am hiểu đồng đất để điều hành có hiệu quả nhất. Nếu đưa những người khác thì sẽ mất nhiều thời gian để nắm bắt địa bàn, đặc tính của công trình thủy lợi cũng như khai thác mối quan hệ đối với chính quyền địa phương trong việc quản lý khai thác CTTL được giao.

*** Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

- Một số đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập đối với các tài sản đang được sử dụng, khai thác chung nhưng trên thực tế những tài sản đó chưa thuộc quyền sử dụng của cán bộ, công chức, viên chức như tài sản chưa sang tên, tài sản đang dùng chung với bố mẹ, người thân như nhà cửa... dẫn đến việc còn lúng túng cách thức kê khai.

- Nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ có chức vụ về vị trí, vai trò của việc kê khai tài sản, thu nhập, cũng như công tác kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng hiện nay chưa thực sự được quan tâm, đôi lúc còn lơ là, hình thức.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới

- Thường xuyên theo dõi, nhắc nhở toàn thể người làm việc trong Công ty cảnh giác với các âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch, báo cáo kịp thời với Lãnh đạo Công ty hoặc cơ quan có chức năng về bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội nếu phát hiện trường hợp xảy ra.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, nhất là đối với người đứng đầu cơ quan trong việc thực hiện Luật PCTN.

Thường xuyên lắng nghe ý kiến của quần chúng lao động, phát hiện và xử lý kịp thời mọi hiện tượng vi phạm Luật phòng chống tham nhũng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức đoàn thể quần chúng nhằm phát hiện và có biện pháp xử lý kịp thời, phấn đấu xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

Phối hợp với chính quyền địa phương và các ban ngành của tỉnh để thực hiện tốt việc cấp phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; quán triệt cán bộ, người lao động trong đơn vị không được gây khó khăn, phiền hà trong việc thỏa thuận cấp phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

- Công khai trong đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản cố định của doanh nghiệp.

Thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ hoặc việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác, chuyển đổi địa bàn phụ trách của người lao động một cách dân chủ, công khai

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên, viên chức, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và bộ máy chuyên môn trong đơn vị.

- Công khai, minh bạch trong các hoạt động; phát huy và thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở tại doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

- Xây dựng và hoàn thiện quy chế đánh giá cán bộ, viên chức và NLĐ trong đơn vị để làm cơ sở đánh giá xếp loại lao động cuối năm.

- Phát huy vai trò của tổ chức đoàn thể, của Ban Thanh tra nhân dân tham gia giám sát, kiểm tra về công tác phòng, chống tham nhũng nhất là lĩnh vực thu, chi tài chính, quản lý tài sản công, công tác tổ chức,...

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban lãnh đạo Công ty, sự phối hợp hoạt động của các tổ chức đoàn thể trực thuộc, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động đối với công tác PCTN, lãng phí.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và tính tiên phong, gương mẫu của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, trước hết là của người đứng đầu. Tăng cường

quản lý, giám sát chặt chẽ cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ làm công tác PCTN, lãng phí.

- Kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ.

- Thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch tài sản và thu nhập của các đối tượng thuộc diện phải kê khai; Công khai các án, nguồn vốn đầu tư công; minh bạch trong mua sắm tài sản nhà nước tại đơn vị.

- Tập trung làm tốt công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của các chi bộ trực thuộc, góp phần giữ gìn kỷ luật kỷ cương; tăng cường kiểm tra đảng viên, tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm, kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên vi phạm và phải thực sự công minh, chính xác, kịp thời; đồng thời gắn thực hiện nguyên tắc, kỷ cương, kỷ luật của Đảng với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình, phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy và chi bộ.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng, ban hành các quy định; quy chế phù hợp với chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước để bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của công tác PCTN, lãng phí. Xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban, cụm trong đơn vị.

- Gắn tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp PCTN, lãng phí với xây dựng và thực hiện kế hoạch tu dưỡng của cán bộ, đảng viên, công chức, theo tinh thần Nghị quyết TW 4 (khóa XII), Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Đồng thời gắn việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

2. Kiến nghị, đề xuất: không có

Trên đây là kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý IV năm 2025 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Vụ Bản báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh;
- Lưu TC-HC.



Trần Đăng Lạp